

CHUYỆN BÊN LỀ TRONG HAI KHÓA HỌC

Nguyễn Sĩ-Tuất

Sau tháng 4 năm '75, AHCC bị kẹt lại ở VN phải đối diện với việc trình diện đi học tập (tù) cải tạo hoặc theo học lớp chính trị mở cho các giáo chức Đại Học và lớp chủ nghĩa Mác-Lê, tùy "lý lịch" mỗi người.

Tháng 6/75, một anh bạn láng giềng rủ đi trình diện học tập cải tạo. Tự nghĩ mình không ở trong "diện" phải đi, vì tôi đã xin nghỉ công chức từ đầu năm '75 để mở văn phòng tư. Tuy nhiên, ngồi nhà lại không yên tâm, nên tôi đạp xe tới nhà AH DtĐàm để biết thêm tin tức. Tới nơi, đã thấy anh Đàm và anh NvThụ đang ngồi đánh cờ tướng. Hai người có nhà ở gần nhau, trong khu phố sang trọng chung quanh các đường HiềnVương, Bà Huyện Thanh Quan, Ngô Thời Nhiệm, Lê quý Đôn, nên thường gặp nhau tại nhà để chơi cờ hay bàn chuyện thế sự. Tôi hỏi hai ông bạn giờ này còn ngồi đánh cờ được thì quá hay, trong khi không ít người lo sốt vó vì ngày mai đã phải trình diện tập trung. Anh Đàm thì tôi biết tính anh ấy ít lo, nhưng anh Thụ là người cẩn trọng, vậy chắc đã có chủ ý. Hai anh cho rằng nếu tôi đi trình diện ngày mai tại trường Gia Long thì chúng ta sẽ kiếm cách ở cùng một phòng cho vui ! Thấy hai anh rất "thư giãn" nghĩ mà thèm. Bởi vì, thâm tâm của tôi vẫn là giải thích thông cáo theo nghĩa hẹp, "tiêu chuẩn" đi học tập cải tạo phải là những "đối tượng" đang ở trong chính quyền quân sự cấp úy trở lên hoặc dân sự từ cấp trưởng phòng hay trưởng ty trở lên. Rồi hi vọng giải thích ấy hợp lý: vào tháng 4/75 tôi đang làm tư, vậy, theo tôi, không ở trong tiêu chuẩn phải nhập học. Cám ơn hai anh xong tôi đi về, tuy không an tâm, nhưng ngày hôm sau đã quyết định không đi. Thực ra lúc đó chẳng ai biết rằng đi học lại thành ra bị giam giữ. Vì thế, hai anh Đàm và Thụ đã trình diện và đi cải tạo

một số năm. AH Đàm sau đó định cư tại Canada khoảng năm '84 (sau tôi một năm) và mất ít năm sau đó, còn anh Thụ chưa kịp xử dụng giấy thông hành đã thất lạc tại Saigon. Một số đồng AHCC có dịp làm việc chung với hai anh Đàm và Thụ đều công nhận là hai anh có nhiều tài. Anh Đàm đánh cờ ít khi có đối thủ nên thường phải chấp một con xe hay con pháo mà đối phương vẫn thua! Kể chuyện khôì hài thì ít người sánh kịp, chuyện không ra gì mà anh Đàm kể vẫn làm người nghe phải ôm bụng cười. Tính tình rất hồn nhiên, rất tốt bụng với anh em. Tôi vẫn nhớ ngày anh còn làm Phó TGD Air VN, anh đưa tôi ra tận phi trường, cho qua cửa VIP để lên máy bay đi Ý năm 1974, lại còn cử một tiếp viên Hàng Không VN lo thủ tục giấy tờ cùng sắp xếp chỗ ngồi hạng nhất, dầu vé của tôi là hạng "kinh tế". Còn Khôi Nguyên La Mã Ngô viết Thụ thì cầm kỳ thi họa đều xuất sắc. Ngoài việc thiết kế Dinh Độc Lập ('61-'66), KTS đã là tác giả của nhiều kiến trúc quan trọng như Khu Kỹ Nghệ An Hòa Nông Sơn ('62-'65), Viện Đại học Huế ('61-'63), Viện Nguyên tử Đà Lạt ('62-'65), Nhà máy dệt Phong Phú, Khách sạn Hương Giang 1 tại Huế ('62), Nhà thờ chính tòa Phủ Cam ('63), Xây dựng mở rộng Khu Hội Nghị Quốc tế tầng trên cùng của Khách sạn Majestic, Thương xá Tam Đa (Crystal Palace),... Rất nhiều AHCC đã có dịp công tác với KTS trong các đồ án ấy. KTS Ngô Viết Thụ được giải thưởng Prix de Rome năm 1955 là người Á Đông duy nhất trong hơn một thế kỷ đã đoạt được giải này, từ 1830 đến 1968, là năm chấm dứt cuộc thi. Theo Wikipedia Prix de Rome, xin kể một số nhân vật đoạt giải về Kiến-Trúc:

1830 – Pierre-Joseph Garrez

1954 – Michel Marot

1955 – Ngô Viết Thụ

1967 – Daniel Kahane.



Dinh Độc Lập do KTS Ngô Viết Thụ thiết kế

Khi anh Thụ làm việc cho An Hòa-Nông Sơn, anh thỉnh thoảng lên Khu Kỹ Nghệ sống với chúng tôi ít ngày. Đêm trăng rằm đối diện với núi Cà Tang tại Mỏ Than Nông Sơn mà nghe ảnh đèn guitare hay đèn nguyệt thì tuyệt vời. Đánh cờ lại thuộc hạng cao thủ, chỗ chúng tôi không ai địch lại anh ấy. Làm thơ rất có hồn, chỉ tiếc rằng tôi không thuộc, nhất là các bài thơ Đường của anh. Về tranh sơn dầu, anh NvThụ đã vẽ một số họa phẩm được treo ngay tại phòng hội của Khu Kỹ Nghệ AnHòa-NôngSơn trông rất "ấn tượng". Ngoài ra, phải kể đến một mục thể thao ít người chơi, đó là trượt nước. Lần đầu trên sông Thu Bồn, khi tôi đang lái hors-bord đưa anh đi dạo lên Trung Phước, NvT bảo tôi quay về Mỏ Nông Sơn lấy ván trượt nước để anh ấy trượt trên sông. Cặp ván này để trong kho chưa xử dụng. Lần đầu tiên tôi kéo một người trượt nước nên rất lúng túng. Chạy được một quãng thấy "ngon lành" tôi tăng tốc độ, NvThụ có vẻ rất thích thú ra hiệu cho tôi chạy nhanh nữa, dạng ảnh biểu diễn mấy màn "kỹ thuật huê dạng". Chẳng ngờ tới đầu Mỏ, sông Thu Bồn có khúc quẹo 90⁰, tôi hoảng quá sợ ảnh trượt vào mỏm đá do lực ly tâm, nên cho chạy chậm lại - tay mơ lái hors-bord kéo mà ! Thế là vận động viên có tài bị chìm lìm và bị thuyền máy của tay-lái-non kéo đi như tàu ngầm cả 5-7 mét dưới nước. Một con người tài ba hiếm có như thế, không có tội gì, mà bị đi cải tạo nhiều năm trời, và chỉ được tha về sau khi bị kiệt lực rất nặng.

LỚP CHÍNH TRỊ MỞ CHO GIÁO CHỨC ĐẠI HỌC MIỀN NAM, năm '75 (lớp CTGC)

Tường thoát luôn việc học tập, nhưng lại giống như mọi giáo chức đang dạy tại các ĐH miền Nam được cho nghỉ việc, không có thông báo. Văn phòng tư nhân như chúng tôi đương nhiên bị đóng cửa. Là GS thỉnh giảng của Vạn Hạnh, tôi thuộc "diện" phải đi học lớp này. Tôi đang dạy năm thứ 3 CN về môn Toán Tài Chánh và Quản Trị Xí Nghiệp, trong nhóm Khoa Học Xã Hội với Khoa Trưởng là GS BtHuân. Khi phụ trách 2 môn vừa nói, tôi đã có KSCC, CN Luật, Cao Học 2 KT, và Cao Học 2 CT Kinh doanh. GS BtHuân vào cuối tháng tư được chọn làm Phó TT kiêm Bộ Trưởng Quốc Phòng của Nội Các Vũ văn Mẫu, tồn tại vắn vắn có một ngày. Cho nên, Khoa Trưởng cũng thất nghiệp như chúng tôi, thường ngày phần lớn ban giảng huấn họp tại phòng khoa trưởng nói chuyện tầm phào cho qua thời giờ (GS BtHuân bị gọi đi tù cải tạo đợt tháng 9/75, ra tận ngoài Bắc, có lúc bị biệt giam, đến 1979 mới được về, và mất tại Saigon chưa kịp đoàn tụ với gia đình tại Mỹ). Khi có thông báo về lớp chính trị cho giáo chức, thì ai nấy đều tìm đến để hi vọng sẽ có việc làm. Trong những ngày thất nghiệp tôi được gặp lại AH LmHuy, và anh ĐtBửu, kỹ sư của Dragages và CARIC đang sửa soạn qua Pháp.

Khóa CTGC dài 3 tháng khai mạc tại rạp Norodom đường Thống Nhất Saigon khoảng gần cuối năm '75. Nơi này trước đây thường có Xô Số QG, với bài hát bắt hủ do Trần văn Trạch hát "xô số quốc gia, giúp đồng bào ta, mua lấy xe, nhà, giàu sang mấy đời". Khóa này không có giấy "triệu tập" mà chỉ có thông báo cho các "thành phần đối tượng" như giáo chức tại các Viện Đại học Saigon, Huế, Đà Lạt, Cần Thơ, Vạn Hạnh, Minh Đức, Hòa Hảo, Cao Đài, v.v... để ghi tên học khoảng vài trăm người. Nhân dịp này, tôi gặp lại một số AHCC như

AH NvĐạt (Cựu TGD TC) và cô AH NtThiện (c-GĐ HKDS). Trường hợp hai AH "lạc" vào lớp này giống tôi vì đang dạy ở một số trường nói trên, mà cũng không đang làm việc trong chính phủ hoặc quân đội vào tháng 4/75, nên không thuộc diện cải tạo tập trung.

Ngoài ra còn gặp một số giáo sư ĐH Huế như GS Nam... mà tôi có dịp quen khi họ lên thăm Nông Sơn hoặc chúng tôi thăm họ tại Huế, trùng hợp với dịp họ "tranh đấu chống ký thị tôn giáo". Một "nhân vật" đặc biệt tôi được gặp lại là bs NvMẫn, có thời gian làm thị trưởng Đà Nẵng, và trước đây cũng là GS tại Huế. Nếu không tiếp xúc giao thiệp trực tiếp với bs thì có thể tưởng tượng NvMẫn rất năng nổ, hăng say cho "lý tưởng" ngoại lai, tiếp tay cho bên chống đối nền Cộng Hòa. Nếu muốn biết thêm chi tiết có thể vào địa chỉ http://motgoctroi.com/HoiKy/VolongTrieu/Hky_VLTrieu29.htm

Bs Mẫn đúng là người đặc biệt: bị Tòa Án Quân Sự lên Án tử hình (sau đó được ân xá) vì chống đối, nhưng lúc nói chuyện thì lại rất hào hứng khi kể trường hợp các bạn đã vượt biên thành công. Chính đương sự sau này cũng "đi chui" nhiều lần và cuối cùng qua được Pháp rồi hành nghề bs bên đó, nhờ có bằng y khoa tại Toulouse. Ai quen với NvMẫn khó nghĩ rằng anh ấy thích làm chính trị, vì chỉ ưa nói chuyện du hí, vậy mà định mạng đã đưa đẩy anh dính líu vào vòng chính trị.

Tôi còn nhớ một số chuyện bên lề khi học lớp CTGC: bắt đầu từ 8 giờ sáng mỗi ngày đến trưa mới về. Cửa được khóa lại sau 8 giờ nhưng lại được mở ra lúc 10 giờ để học viên ra sân trước nghỉ xả hơi chừng 15 phút. Một số giáo chức, trong đó có nhóm Vạn Hạnh chúng tôi, thấy vậy, liền cúp cua trong 2 giờ đầu để chỉ tà tà vào lớp khi cửa rạp được mở, cứ như là thời xưa "lúc còn bé". Suông sẽ được vài lần, nhưng rồi cán bộ biết, nên có một ngày không mở cửa lúc 10 giờ nữa, thế là chúng tôi khoảng hơn chục người đứng lố nhố ngoài cửa, vào không được. Cửa sau đó mở ra và các vị trốn học bị bắt quả tang. Y như rằng, một cán bộ giảng viên "lên lớp" ngay cho các vị "phạm pháp" và

yêu cầu họ, trong đó có tôi, lên sân khấu (bục giảng) ngồi vào các ghế đã xếp sẵn trên đó chứ không được ngồi trở lại chỗ cũ phía dưới ! mục đích để "bêu riếu" những kẻ trốn học. Chẳng ngờ lại bị phản tác dụng: khi chúng tôi xếp hàng trên mấy bậc thang lên ngồi trên sân khấu, chẳng thấy gì xấu hổ mà còn tươi cười như đang diễn xuất một tuồng hay, lại được học viên bạn bè vỗ tay như cổ võ ! Tôi ngoài cổ lại thấy trong số rất đông người vỗ tay, có những người quen như bs M, GS H, có cả những GS chưa quen biết. Thật là hứng thú. Thấy vậy, cán bộ chỉ đặt chúng tôi ngồi đó chừng 2 buổi sau đó lại được trở về vị trí ở hàng dưới chung với bạn trong lớp.

Chuyện đáng nhớ thứ nhì là thỉnh thoảng lớp được đi coi xi-nê của xhcn mới sản xuất. Vào một rạp chiếu bóng gần Chợ Lớn, tới giờ là cửa sắt khóa lại, giống như lớp học tại Thống Nhất. Chúng tôi tự hỏi khi có cháy thì chạy sao kịp ! Còn tuồng tích thì có tên nghe rất lạ tai, và nghe rất "ấn tượng": "Đền hện lại lên", "Thép đã tôi thế đấy", "Rừng thẳm tuyết dày"... Mới nghe thấy tựa đề cuốn phim thứ nhất, nhiều anh hớn hờ mừng thầm đoán rằng sẽ có nhiều màn giải trí, tuy rằng lễ hội làng Lim đang trong giai đoạn dân còn đói nhưng biết đâu ? Ai ngờ "đền hện" với nàng rồi chẳng thấy anh "lên" gì cả. Chán quá, GS MvLễ, cựu Khoa Trường ĐHLK Huế, rủ tôi ra về giữa chừng nhưng cửa bị khoá chặt, không kiếm được người mở cửa, đành phải ở lại và xem quảng cáo một đoạn ngắn phim thứ nhì có tên rất khó hiểu "thép đã tôi thế đấy". Hỏi tới hỏi lui mới vỡ lẽ ra "tôi" có nghĩa là "trui, luyện". Truyện phim dựa trên một cuốn sách của Liên-Xô có những tên nhân vật nghe rỗ rã như pa-ven, ti-mô-sen-kô, cooc-chagin, rôt-tốp, i-lu-shin, v.v.. Chuyển âm tiếng Việt chỉ có một giọng nữ cho mọi nhân vật nên rất khô hài: muốn biết người nào đang nói phải nhìn vào môi của họ, và ngay cả khi nhìn miệng mấp máy cũng vẫn khó hiểu nội dung vì lầm lẫn tài tử nam qua tài tử nữ.

Ngoài ra, tôi được gặp các bạn GS của Vạn Hạnh như TaTuấn, ĐvHoạt, TnTráng, và các GS bên ĐH Khoa Học như GS NmHùng, hay Y Khoa như GS agrégé NtMinh, là hai bạn từ hồi còn học Lycée Albert Sarraut, trước đây

bạn dạy sinh viên hoặc công vụ, ít gặp, nay bỗng nhiên được nghỉ xả hơi để làm học viên lại và tán gẫu như xưa!

LỚP MÁC-LÊ TẠI TRỤ SỞ CŨ CỦA GOETHE INSTITUTE SAIGON

Sau khi học xong lớp CTGC 3 tháng nói trên thì mỗi người ai về nhà nấy, người nào đi dạy lại thì tiếp tục trong ngành giáo dục (số này rất ít, liên quan đến dạy sinh ngữ tại ĐH), còn phần đông phân tán khắp nơi. Hoặc tìm đường vượt biên, hoặc kiếm giấy đi chính thức. Một số, trong đó có tôi, lại nhận được giấy triệu tập đi học lớp 18 tháng. Khóa này có tên là lớp triết học Mác-Lênin, dạy tại Goethe Institute đường Hồng Thập Tự Saigon. Tôi qua anh DmÁo (cựu TGĐ XM HTiên, anh của AH DkNhuởng) hỏi tin tức thì được biết ảnh cũng bị triệu tập học lớp này. Mừng quá vì ít nhất tôi cũng có bạn đồng hành do nhà ảnh ở gần nhà tôi cách xa có mấy chục mét, cùng phường, và chúng tôi biết nhau từ lâu.

Thế là từ cuối '75 đến '78 cứ đi học liên miên, nhưng tôi được về nhà, trong khi đó từ '76 tôi đã có việc làm về kỹ thuật, lúc đầu tại một công ty quốc doanh hóa, Công Ty Xây Dựng số 3 tức Phương Nam Kiến Tạo cũ, sau chuyển lên Xí nghiệp Liên Hiệp Xây Cát, và cuối cùng là Sở Xây Dựng trước khi qua định cư tại Hoa Kỳ theo diện bảo lãnh của con trong chương trình ODP. Khi đi học, nếu đang làm việc, mọi học viên vẫn lãnh lương (không đủ để ăn phở mỗi sáng), và kèm thêm nhu yếu phẩm.

Trong giai đoạn này, tôi gặp lại AH DkNhuởng. AH vào trại cải tạo LongThành khoảng tháng 6/75 và được thả ra năm '76 vào dịp gần Tết. Nhà riêng của AH ở Dakao, còn tôi ở Tân Định cách nhau khoảng 1 km, nên chúng tôi thỉnh thoảng đến nhà nhau chơi. Lúc đầu mới về thì AH chỉ ở nhà nhưng sau đó khi có lớp Mác-Lê thì đạp xe ra ngoài và có dịp tiếp xúc với bạn bè nhiều hơn, mặc dầu cũng rất ít người tiếp xúc vì ngại liên lụy (?). AH có kể ngay cả người em nuôi của ảnh được ông già ảnh giúp đỡ ăn học thời trung học ở Vĩnh Long, rồi lo cho qua Âu Châu học, cũng tránh mặt ảnh luôn. Đó là một khoa học gia, từ Đức về thẳng Hà-Nội, tên tuổi gắn liền với hỏa tiễn hạ

B-52, khi có dịp vào Saigon, lại đến nhà một người cách nhà AH có vài căn, mà cũng không qua thăm ảnh.

Khi khai mạc lớp học Mác-Lê, Trung Tướng ĐđThiện, Đại diện của Trung Ương tại Miền Nam nói rằng khóa huấn luyện này mở ra để các trí thức Miền Nam hiểu biết về triết học M-L. Khóa sẽ kéo dài 18 tháng, có sĩ số 68 người, sau đó được tăng lên tới trên 100 học viên theo nhận định của cán bộ. Tôi nhận ra một số nhân vật như các PTT NvHào, NxOánh, DkNhuởng, nhiều Tổng Trưởng như NvDiệp (--kinh tế), PtChức (Giáo Dục), VqThúc (Quốc Vụ Khanh), VLTriều (Thanh Niên), TvKiện (tài chánh) TkĐông (Giáo Dục), NaTuần (Kế Hoạch), NKtÂn (Kinh Tế), và một số nhân vật khác như NhCương, LvSĩ, LnDiệp, DmÁo, GS CtKhương, GS NmHùng, GS LvThới,... Riêng ThủTướng-một-ngày Vũ văn Mẫu có mặt 2 lần, sau đó không thấy tới nữa. Nghe nói DvM cũng bị gọi đi dự nhưng không thấy mặt. Ngoài ra, cũng thấy một số thuộc thành phần thứ ba như TnL, TtLinh, PttVân (bà NbThành), linh mục NnLan, linh mục CTín, CtLuân...

Việc học chia ra làm 2 phần, phần 1: trong lớp nghe giảng viên thuyết trình, phần lớn dựa trên cuốn tư bản luận của Karl Marx, và các chủ thuyết của Engels, Lenine. Giảng viên có người có Cử nhân Luật thời Pháp, như NvMinh, còn phần lớn học tại Nga, nên cách trình bày có điều khác lạ. Khi nói tới một chuyện nào ung ý thì giảng viên tự vỗ tay và học viên cùng vỗ tay theo ! Phần 2: họp theo tổ, chừng gần chục người họp thành một tổ, có tổ trưởng thuộc thành phần cũ, nhưng hoặc nằm vùng hay có thành tích với chế độ mới, có 1 cán bộ ngồi nghe và hướng dẫn. Tổ tôi đa số là GS ĐH, có tổ trưởng là GS LvThới, cựu Khoa Trưởng ĐH Khoa Học, cựu Tổng Cục Trưởng Nguyễn Tử Lực Đalat. Tổ của AH Nhuởng có 3 PTT, với tổ trưởng NvDiệp. Tổ họp riêng rẽ, trừ giai đoạn tổng kết thu hoạch, 2 tổ nhập làm một, nhưng khi nghe giảng thì ngồi



chung lớp. AH DkNhuỡng không ngồi với hai PTT kia tại hàng đầu, mà lại xuống ngồi cạnh tôi, hàng ghế thứ 4, trong suốt khóa học. Ai muốn ngồi đâu tùy ý. Sau khi tổ họp, cán bộ báo cáo với giảng viên nên thỉnh thoảng chúng tôi được nghe lời phê phán của giảng viên có khi khen ngợi có khi phê bình gắt gao về những ý kiến phát biểu trong tổ. Do đó, cả lớp được nghe và thấy giảng viên Cương hết sức bức bối khi được biết anh Nhuỡng khi họp tổ đã đưa ý kiến cho rằng lý thuyết Mác-Lê kém lý thuyết Nhan Thành, không thể đem lại một thế giới lý tưởng trong đó con người không còn giai cấp, không có hận thù. Hồi ký Võ Long Triều cũng đề cập đến sự kiện này. Chưa có ai dám đưa ý kiến ngược lại với chủ thuyết M-L, nên sự kiện này có thể coi là một "phạm thượng" mà chính các giảng viên không ngờ được! Trong khóa, có lần cán bộ đưa lên một học viên phát biểu "xin đầu hàng giai cấp" chứ chẳng thấy ai phát biểu ngược bao giờ. Một vị GS chỉ nói "mâu thuẫn giữa tư bản và cộng sản chỉ có thể giải quyết bằng chiến tranh thế giới thứ ba" mà cũng bị phê bình vì theo sách vở thì "tư bản đang giãy chết", tự nó bị tiêu diệt.

Một điều lý thú là phát biểu theo kiểu trào phúng không được hoan nghênh. Bà NbThành nói chơi trong giờ giải lao rằng đương sự từ trong lớp ra ngoài sân mà bị kèm hai bên bởi hai ông triết gàn, tức là giảng viên NvCương, trưởng ban Triết của Trung Ương, và một giảng viên nữa cũng trong ban Triết, bay từ Hà Nội vào dạy. Đối với chúng ta sống dưới vĩ tuyến 17, triết gia thường được gán cho từ kép "triết-gàn" vì có những ý kiến không sát với thực tế. Khôn khổ, triết lại là một bộ môn rất quan trọng trong tổ chức theo học thuyết M-L nên giảng viên Cương chỉnh liên, ngay khi trở lại bụi giảng sau giờ giải lao, cho rằng quan niệm đó quá sai lầm, chứng tỏ người phát ngôn cần học tập kỹ để hiểu thêm!

Khi lớp sắp bế mạc, có mục nộp bài "thu hoạch" để nói lên những điều học viên lãnh hội sau gần 2 năm. AH DkNhuỡng lại một lần nữa làm ban giảng huấn của lớp M-L bối rối, bức dọc, khi đọc bài ảnh viết "tiến nhanh, tiến mạnh, tiến thẳng lên cnxh" là sai. Tôi còn nhớ cả 2 tổ chúng tôi, với tổ trưởng NvDiệp và LvThới, và 3 PTT, theo lệnh phải nhập lại thành

một tổ trong giai đoạn chót này, đã sững sờ pha lẫn với thích thú, nhất là mọi người đều thấy mặt của cán bộ ngồi nghe lúc đó rất khó chịu. Y như rằng, khi họp cả lớp, giảng viên phê bình rất nặng nề, nhưng cuối cùng, AH DkNhuỡng không bị bắt lại. Trong lớp rất nhiều người mến phục anh DkNhuỡng là một người rất khảng khái, không vì sự thiếu thốn trong hoàn cảnh lúc đó, và ngay từ sau '75, mà mất ý chí. Sau khóa học, AH và tôi có một thời gian khoảng 3 năm được sắp xếp làm việc chung trong một phòng tại Sở Xây Dựng thành phố, để góp ý kiến kỹ thuật về một số công trình trọng điểm. Trong sách "Bên thắng cuộc", (chương VI mục Vượt Biên từ trí thức yêu nước đến thường dân, trang 179, quyển 1), tác giả Huy Đức thuật lại câu của AH DkNhuỡng nói với cấp lãnh đạo đương thời rằng việc trị nước không thể theo nghị quyết này, chủ trương kia, mà phải theo pháp luật. Thật đúng là mẫu một sĩ phu miền Nam, thực hiện được câu "uy vũ bất năng khuất" của đạo Khổng. AH qua đời ngày 9/5/14 vừa qua là một mất mát lớn lao cho AHCC và để lại nhiều mến tiếc cho đồng nghiệp, bạn bè và thân thuộc.

Mục đích của các khóa học chính trị là để học viên hiểu rõ triết học Mác-Lênin, và nền kinh tế thị trường phải bị thay thế bằng kinh tế chỉ huy. Thế mà, chưa tới chục năm sau '75, ai cũng thấy, kể cả theo tài liệu trong nước, rõ ràng lý thuyết và sự áp dụng nói trên đã sai lầm. Có nơi trong nước bị đối. Phát biểu sau này của GS Trần Phương tại hội thảo góp ý cho văn kiện Đại hội 11 gần đây, trong https://www.youtube.com/watch?v=m1aPA606_M-c xác nhận cnxh là ảo tưởng, và tuyên bố "chúng ta (những người cs) tự lừa dối lẫn nhau, và lừa dối người khác". Mà GS Trần Phương, cựu Phó Thủ tướng Chính phủ xhen, cựu Bộ trưởng Bộ Nội Thương (1981-1982), cựu ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam, lại là một giảng viên chính của lớp học Mác-Lênin buộc trí thức miền Nam phải đi học!

Cụ thể nhất, học viên đã lần lượt bỏ nước ra đi nước ngoài, bằng mọi cách, trừ một số rất nhỏ ở lại.

Nguyễn Sĩ-Tuất